TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 342/2023/HS-ST
Ngày: 21/7/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Thẩm phán: Ông Sỹ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo .

2. Ông Thiều Đình Thu.

3. Bà Nguyễn Thị Nở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 290/2023/HSSTngày 17/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2692/2023/HSST-QĐ ngày 06/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L; giới tính: Nam; sinh ngày: 29/9/1980; tại: tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT: Xóm B, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1952; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2022 tại Trại tạm giam C, Công an Thành phố H (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

+Người bào chữa: Ông Nguyễn Trung C, luật sư Công ty TNHH MTV C1, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn L (Có mặt).

+Người bị hại: Ông Phan Tấn H, sinh năm 1972; cư trú: B N, khu phố C, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

+Người làm chứng:

1. Ông Võ Anh T1, sinh năm 1976; chỗ ở: Nhà không số, đường T, tổ A, Khu phố F, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Hoàng Sỹ P, sinh năm 1982; chỗ ở: 743/52, tổ H, khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Lê Tấn A, sinh năm 1966; thường trú: A T, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, tổ A, Khu phố F, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10h00' ngày 03/02/2022, ông Võ Anh T1 tổ chức ăn uống tiệc đầu năm tại nhà không số, đường T, tổ A, Khu phố F, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cùng với bạn bè là ông Phan Tuấn H1, Hoàng Sỹ P, Lê Tấn A và Nguyễn Văn L.

Trong quá trình ăn và uống bia, bị cáo Nguyễn Văn L và ông Phan Tuấn H1 ngồi ở vị trí chéo nhau, hỏi thăm về quê quán thì ông H1 kể chuyện về vấn đề phân biệt vùng miền và có nói: "dân Nam Định lúc nào cũng khôn hơn dân Ninh Bình" và "nhiều khi người Nam Định lấy tay chặt 01 cái vào cổ là nín luôn"; rồi ông H1 có diễn tả lời nói bằng hành động là dùng tay phải giơ tay sang ngang (theo kiểu chặt) đánh từ trái sang phải về hướng của L 01 cái trúng vào giữa ngực L (không để lại thương tích), nhưng L và ông H1 không nói gì thêm rồi cả 02 ngồi im lặng tiếp tục ăn uống. Do ông Tấn A say rượu nên đứng lên đi về trước, còn ông T1 lo chỉnh điện của loa hát karaoke, ngồi lại uống bia chỉ còn L, H1, P và Tấn A. Sau đó, P vào trong đi vệ sinh, L bực tức vì ông H1 nói chuyện phân biệt vùng miền nên trong lúc ông H1 đang đứng nói chuyện với Tấn A, L lấy 01 con dao dài 22,5 cm (cán bằng gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, mũi dao nhọn - thường gọi dao Thái Lan) để trên bàn ăn uống, L dùng tay phải cầm cán dao Thái Lan hướng mũi nhọn ra phía ngoài, rồi tiến đến gần đứng bên phía tay phải hơi lệch về phía sau của ông H1, cách khoảng 10cm. L cầm dao đâm 01 nhát từ phải sang trái, từ sau ra trước trúng vào ngực bên phải của ông H1, rồi rút dao ra. L thấy ông H1 vung tay phải theo hướng ngang về phía bên phải 01 cái trúng vào vùng cổ của L (không để lại thương tích) nên L tiếp tục đâm thẳng dao 01 nhát vào vùng bụng bên phải của ông H1 rồi rút dao ra. L nhìn thấy ông H1 bị chảy máu nhiều và có ông T1 (chủ nhà) chạy đến can ngăn nên L vứt bỏ con dao Thái Lan lại hiện trường, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen (không nhớ biển số) tẩu thoát. Riêng ông Phan Tuấn H1 được ông T1 và ông P đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Q. Đến 16h00' ngày 03/02/2022, bà Phan Thị Hồng N (là chị của ông Phan Tuấn H1) đến Công an phường H, Quận A trình báo.

Ngày 03/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 thực hiện Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn L (bút lục số: 05-26; 143).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra (Công an Q1 và Công an Thành phố H), Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội mình như đã nêu trên; phù hợp với lời khai nhân chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác (bút lục số: 36-49; 57-70; 83-89; 92-135; 147-150; 203-211).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/Tg.22 ngày 16/3/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố H, kết luận về thương tích của đương sự Phan Tuấn H1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương vùng ngực phải gây thủng đứt da, thủng màng phổi trung thất, thủng mặt trước thất phải, thủng mặt sau thất trái, tràn máu màng phổi, tràn máu màng tim đã được điều trị mở xương ức, mở màng phổi lấy máu đông, khâu các vết thương tim, đặt dẫn lưu màng tim, dẫn lưu trung thất, dẫn lưu màng phổi phải, đóng xương ức, khâu da, hiện còn: 01 sẹo đâm kích thước 6 x 0,1 cm (ảnh 1.1); 01 sẹo mổ giữa xương ức kích thước 16 x 0,l cm (ảnh 1.2); 03 sẹo dẫn lưu kích thước lần lượt là 1 x 0,3 cm (ảnh 1.3); 1 x 0,3 cm (ảnh 1.4); Hình ảnh gãy cũ xương ức kèm chỉ clip phẫu thuật trên phim chụp cắt lớp vi tính (ảnh 3); tình trạng ổn định; có tỉ lệ 59%.

+ Vết thương vùng bụng gây thủng đứt da, thủng gan hạ phân thùy VI đã được điều trị phẫu thuật rạch da theo đường chữ "J", cắt một phần gan hạ phân thùy VI, khâu cầm máu tĩnh mạch gan, đặt dẫn lưu ổ bụng, khâu da, đóng bụng, hiện còn: 01 sẹo đâm trùng sẹo mổ kích thước 21 x (0,l-0,2) cm (ảnh 2.2); 01 sẹo mổ đường giữa kích thước 18,5 x (0,l-0,3) cm (ảnh 2.3); 01 sẹo dẫn lưu kích thước l,2 x 0,3 cm (ảnh 2.4); Hình ảnh ổ tổn thương gan cũ ở hạ phân thùy VI trên phim chụp cắt lớp vi tính (ảnh 4); có tỉ lệ 44%.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 77%.

3. Kết luận khác: 02 (hai) vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm tính mạng đương sự (bút lục số: 50-55; 71).

+***Vật chứng của vụ án:*** 01 (một) con dao Thái Lan dài 22,5 cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, mũi dao nhọn bằng kim loại màu trắng (là hung khí Nguyễn Văn L dùng gây án - do ông Võ Anh T1 giao nộp); 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám và 01(một) quần kaki ngắn màu kem (của Nguyễn Văn L mặc khi gây án) - Bút lục số: 90, 91; 180-184.

+***Về dân sự:*** ông Phan Tuấn H1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường chí phí điều trị thương tích là 150.000.000 đồng. Đối với chi phí mất thu nhập của anh H1 và những người nuôi dưỡng anh H1 khi nằm viện điều trị, tiền bồi thường

tổn thất tinh thần, ông H1 đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Bị cáo L chưa bồi thường (Bút lục số 211)

Tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKS-P2 ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L để xét xử, về tội: "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi tóm tắt nội dung vụ án và trình bày lời luận tội khẳng định bản Cáo trạng truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Giết người", là có cơ sở pháp luật. Ngoài ra, còn phân tích về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết định khung, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn L, phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 14 năm đến 16 năm tù.

- Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thỏa thuận: Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường cho anh Phan Tấn H số tiền là 150.000.000 đồng là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L, luật sư thống nhất về tội danh, khung hình phạt và nội dung vụ án nên không tranh luận. Luật sư chỉ phân tích về nguyên nhân, động cơ phạm tội để đề nghị xem xét: Giữa bị cáo và bị hại trước đó không có mâu thuẫn, do trình độ văn hóa thấp dẫn đến việc nhận thức không đầy đủ và thiếu suy nghĩ trong lúc đã sử dụng rượu bia, nhất thời phạm tội vì cho rằng bị hại có lời lẽ và hành động khiêu khích bị cáo. Diễn biến về hành vi phạm tội, bị cáo đã dùng dao đâm 02 nhát gây thương tích cho bị hại. Nhưng sau nhát đâm đầu tiên vào ngực, gây nguy hiểm tính mạng bị hại thì tội phạm đã hoàn thành; do bị hại dùng tay chống trả nên theo phản ứng, liền sau đó bị cáo tiếp tục đâm bị hại thêm nhát thứ hai trúng vào vùng bụng. Do đó, bị cáo không phạm tội thuộc trường hợp "cố tình thực hiện tội phạm đến cùng", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; giai đoạn điều tra, đã tác động gia đình đến thăm hỏi, bồi thường cho ông Phan Tấn H nhưng bị hại chưa yêu cầu; và tại phiên tòa, bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại; để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án khoan hồng, dưới mức Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn L thống nhất với ý kiến của người bào chữa nên không tranh luận bổ sung. Bị cáo chỉ xin lỗi bị hại và xin nhận được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để sớm chấp hành xong bản án, làm lại cuộc đời.

Bị hại Phan Tấn H đề nghị Tòa án xét xử nghiêm minh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L theo quy định pháp luật

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Không chấp nhận ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "cố tình phạm tội đến cùng", bởi lẽ: bị cáo Nguyễn Văn L đã dùng dao đâm 02 nhát đều vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, cho thấy ý thức muốn thực hiện tội phạm đến cùng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bảo lưu quan điểm truy tố về tình tiết tăng nặng và mức hình phạt đã đề nghị xử phạt đối với bị cáo như đã phân tích, đánh giá trong phần luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

+Về thủ tục tố tụng: Hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra (Công an Q1 và Công an Thành phố H), Kiểm sát viên và Luật sư trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận tự nguyện khai báo, không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình; bị cáo, luật sư không có khiếu nại trong các giai đoạn tiến hành tố tụng nên hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng nêu trên đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ diễn biến về hành vi khách quan của mình trong việc sử dụng 01 con dao Thái Lan làm hung khí để tấn công, đâm hai nhát vào ngực và vùng bụng, gây thương tích cho ông Phan Tấn H; nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn L tại Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, các biên bản (tạm giữ đồ vật - tài liệu; niêm phong vật chứng; thực nghiệm điều tra, nhận dạng), lời khai của (bị hại, người làm chứng); phương thức và hung khí bị cáo sử dụng để gây án phù hợp với thương tích đã gây ra cho bị hại thể hiện tại bản kết luận giám định về thương tích - kèm bản ảnh; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2022, tại địa chỉ nhà không số, đường T, tổ A, khu phố F, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, trong lúc ngồi uống rượu bia cùng bàn, do bực tức vì ông Phan

Tuấn H1 có những lời lẽ và hành động về việc phân biệt vùng miền, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi sử dụng 01 con dao Thái Lan dài 22,5 cm (lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn) để tấn công, đâm một nhát vào ngực phải (gây thủng phổi, tràn máu màng tim) và một nhát vào vùng bụng (gây thủng gan), với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 77% (bảy mươi bảy phần trăm), gây nguy hiểm tính mạng ông Phan Tấn H.

Xét, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống có thể tìm cách giải quyết, nhưng với thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và sẵn sàng sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm để bất ngờ tấn công bị hại từ ngang hông phía sau trong tư thế không có khả năng phòng vệ, đâm 02 nhát liên lục với lực tác động rất mạnh vào vùng trọng yếu trên cơ thể, gây ra những vết thương nguy hiểm đến tính mạng bị hại và bỏ mặc hậu quả xảy ra; việc bị hại không bị tước đoạt trái phép tính mạng do được đưa đi cấp cứu và cơ quan chuyên môn về y tế điều trị kịp thời là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Nên bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội thuộc trường hợp *"Có tính chất côn đồ"*, là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Như vậy, với hậu quả đã gây ra trong vụ án và hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn L, đã phạm vào tội: "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xét, việc bị cáo Nguyễn Văn L sử dụng 01 con dao Thái Lan để tấn công, đâm bị hại 02 nhát liên tục vào vùng trọng yếu trên cơ thể, gây nguy hiểm đến tính mạng, trong tình trạng bị hại không bỏ chạy và không có ai ngăn cản bị cáo thực hiện hành vi phạm tội sau nhát đâm thứ nhất vào ngực, mà bị cáo vẫn cố tình truy sát tấn công, đâm bị hại nhát thứ hai vào vùng bụng bị hại. Theo đó, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L thể hiện quyết tâm phạm tội cao và cường độ tấn công quyết liệt để xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo; nên không thuộc trường hợp "cố tình phạm tội đến cùng", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như truy tố và đề nghị áp dụng của Viện kiểm sát.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm, cần một thời gian đủ dài cách ly xã hội, mới có tác dụng để giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Về nguyên nhân xảy ra vụ án, bị hại là người có lời lẽ và hành động khiêu khích, gây sự với bị cáo trước; bị cáo phạm tội lần đầu, trong giai đoạn điều và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giai đoạn điều tra đã tác động gia đình đến thăm hỏi bị hại để bồi thường nhưng bị hại chưa yêu cầu và tại phiên

tòa, tự nguyện đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại theo yêu cầu; để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên khi quyết định hình phạt áp dụng theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn L, về tội: "Giết người" là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo, là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Lập lập nêu trên cũng là căn cứ để chấp nhận ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật như nhận định của Hội đồng xét xử; không chấp nhận ý kiến về hình phạt do không có căn cứ pháp luật.

+Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại cho bị hại Phan Tấn H là 150 triệu đồng. Thi hành một lần tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Xét, sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, mức và phương thức bồi thường phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586, 591 và 288 của Bộ luật Dân sự 2015; nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

+Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ;

- Xét, 01 (một) con dao Thái Lan dài 22,5 cm (cán bằng gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, mũi dao nhọn bằng kim loại màu trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám; 01(một) quần kaki ngắn màu kem: là hung khí bị cáo dùng phạm tội và trang phục bị cáo mặc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo mức có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán - theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 15 (mười lăm) năm tù, về tội: "Giết người". Thời hạn tù tính kể từ ngày 03/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586, 591, 288 Bộ luật Dân sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, về việc: Bị cáo Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Phan Tấn H là 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu đồng). Thi hành một lần tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi xuất giới hạn theo quy định tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Đối với phần quyết định về bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo mức nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan dài 22,5 cm cán bằng gỗ màu nâu dài 11,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11 cm, mũi dao nhọn bằng kim loại màu trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám; 01(một) quần kaki ngắn màu kem

(Theo biên bản tang tài vật số NK2023/341 ngày 26/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng. Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Về quyền kháng cáo:

cxxBị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Bị hại; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (23) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh